|  |  |
| --- | --- |
|  **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN** **TỈNH GIA LAI** Số: 79/2024/NQ-HĐND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Gia Lai, ngày 10 tháng 7 năm 2024* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định tên Kỷ niệm chương, đối tượng và tiêu chuẩn tặng** **Kỷ niệm chương cho cá nhân có đóng góp vào quá trình phát triển của tỉnh Gia Lai**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**

**KHÓA XII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI CHÍN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;*

*Xét Tờ trình số 1458/TTr-UBND ngày 14 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định tên Kỷ niệm chương, đối tượng và tiêu chuẩn tặng Kỷ niệm chương cho cá nhân có đóng góp vào quá trình phát triển của tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra số 184/BC-BVHXH ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

 **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định tên Kỷ niệm chương, đối tượng và tiêu chuẩn tặng Kỷ niệm chương cho cá nhân có đóng góp vào quá trình phát triển của tỉnh Gia Lai.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cá nhân là công dân Việt Nam, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người nước ngoài có đóng góp vào quá trình phát triển tỉnh Gia Lai.

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

**Điều 2. Tên Kỷ niệm chương, đối tượng và tiêu chuẩn tặng Kỷ niệm chương**

1. Tên Kỷ niệm chương: Kỷ niệm chương tỉnh Gia Lai.

2. Đối tượng, tiêu chuẩn tặng Kỷ niệm chương tỉnh Gia Lai.

Kỷ niệm chương tỉnh Gia Lai được xét tặng 01 lần cho cá nhân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, có đóng góp vào quá trình phát triển tỉnh Gia Lai và thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a) Cá nhân là các đồng chí lãnh đạo của Đảng và Nhà nước; lãnh đạo của các bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương.

b) Cá nhân là cán bộ tham gia hoạt động cách mạng trước năm 1945; cán bộ tham gia cách mạng từ ngày 01 tháng 01 năm 1945 đến ngày khởi nghĩa Cách mạng tháng Tám năm 1945; cán bộ hoạt động thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, đế quốc Mỹ trên địa bàn tỉnh Gia Lai đã được tặng Huân chương, Huy chương kháng chiến và từng tham gia công tác tại các cơ quan Đảng, chính quyền, đoàn thể thuộc tỉnh Gia Lai, hiện đang sinh sống tại tỉnh Gia Lai.

c) Cá nhân công tác ở tỉnh Gia Lai đã hoặc đang giữ các chức vụ sau:

Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Đại biểu Quốc hội các khóa thuộc Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh.

Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ủy viên Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; lãnh đạo các sở, ban, ngành hoặc tương đương; lãnh đạo các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội cấp tỉnh; lãnh đạo các Chi cục hoặc tương đương; Bí thư, Phó Bí thư, Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy hoặc tương đương; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, thị xã, thành phố có thời gian giữ chức vụ đủ 01 nhiệm kỳ (05 năm), đã được tặng từ Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ trở lên.

d) Cá nhân có ít nhất 20 năm công tác tại các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức kinh tế thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, đã nghỉ hưu hoặc chuẩn bị nghỉ hưu và trong thời gian công tác hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, đã được tặng ít nhất 02 Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc đã được công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”.

đ) Cá nhân là người quản lý của doanh nghiệp có hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Gia Lai từ 10 năm trở lên, đã được tặng từ ít nhất 02 Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ trở lên về các thành tích đóng góp đối với tỉnh.

e) Cá nhân có nhiều hoạt động từ thiện, an sinh xã hội, xây dựng cơ sở hạ tầng hoặc có đóng góp về công sức, đất đai và tài sản cho tỉnh Gia Lai có giá trị từ 200 triệu đồng trở lên.

g) Cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản của Nhà nước và Nhân dân hoặc có thành tích xuất sắc đột xuất góp phần vào quá trình phát triển tỉnh Gia Lai, được sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và huyện, thị xã, thành phố công nhận và đề nghị khen thưởng .

h) Cá nhân là người Việt Nam định cư ở nước ngoài, người nước ngoài có đóng góp tích cực cho sự phát triển của tỉnh trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng, an ninh được Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ghi nhận.

 **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

 Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai Khóa XII, Kỳ họp thứ Mười chín thông qua ngày 10 tháng 7 năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 7 năm 2024./.

**CHỦ TỊCH**

**(Đã ký)**

 **Hồ Văn Niên**